TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 17 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 88/2026/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 20 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 125/2026/TLST-HN&GĐ ngày 16 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: Số 21, đường Lê Lợi, thôn Đức Tài 10, xã HD, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Ngô Đình T, sinh năm 1977;

Nơi cư trú: Số 21, đường Lê Lợi, thôn Đức Tài 10, xã HD, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Kim D được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Ngô Kiều A, sinh ngày 14/8/2016. Ông Ngô Đình T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với số tiền 1.000.000đồng/tháng, cấp dưỡng từ tháng 05/2026 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

2.2. Về quyền thăm nom con: Ông Ngô Đình T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp ông Ngô Đình T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Nguyễn Thị Kim D có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông Ngô Đình T.

Bà Nguyễn Thị Kim D trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở ông Ngô Đình T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng: Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Kim D có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền cấp dưỡng nêu trên thì ông Ngô Đình T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.4. Về tranh chấp chia tài sản sau khi ly hôn: Đã được đình chỉ giải quyết vào ngày 12/5/2026 (do nguyên đơn có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về tranh chấp chia tài sản sau khi ly hôn).

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Ngô Đình T đồng ý nộp số tiền 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim D số tiền 12.000.000đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà D đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng theo biên lai thu tiền số 0006906 ngày 16/4/2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 17;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 17-Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, quyết định.

THẨM PHÁN

Mai Thuận